TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **557**/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH,THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 551/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn";

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

*** Anh Nguyễn Tiến L**- sinh năm 19xx

HKTT: số A đường B phố P, phường P, Quận B, Hà Nội

Nơi ở số A ngõ B phường P, quận B, Hà Nội

***Chị Trần Thị H** - sinh năm 19xx

HKTT: số A đường B, phố P, phường P, quận B, Hà Nội

Nơi ở: Tòa C khu T, xã T, Huyện Đ, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Tiến L và chị Trần Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06 tháng 6 năm 2019 tại Uỷ ban nhân dân phường P, Quận B, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2019). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 là hoàn

toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1-*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Tiến L và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

2-*Về con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 01 con chung Nguyễn Minh K sinh ngày xx/yy/20zz .Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh L đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 2 triệu đồng/1 tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi anh, chị có sự thay đổi khác .

3-*Về tài sản chung,nhà ở chung (động sản và bất động sản);Về khoản nợ chung :* Không có

4-Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thi H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu số 0030xxx ngày 06 tháng 8 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *VKSND quận B;*
- *Chi cục THADS quận B;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy